TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST- DS	P, ngày 31 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: 02 L, phường T, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc Đ- Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Phú Hòa; Địa chỉ: khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên (Theo Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019). Người được ủy quyền lại ông Huỳnh Hoàng Vũ, Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh (Theo giấy ủy quyền số ……./NHNo.PH ngày ……..).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1988; Trú ở: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vợ chồng ông Nguyễn Thái B, sinh năm 1950, bà Phan Thị H, sinh năm 1952; Đồng trú: Thôn Đồng L, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Người được ủy quyền ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1988; Trú ở: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên, theo Giấy ủy quyền do Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên xác nhận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Ông Nguyễn Tấn D phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện P, tính đến ngày 23/3/2023 là 171.274.929đ *(Một trăm bảy mươi mốt triệu hai trăm bảy mươi bốn*

nghìn chín trăm hai mươi chín đồng) (Trong đó nợ gốc 171.740.746đ, nợ lãi 465.817đ) và tiền lãi phát sinh sau ngày 23/3/2023.

Về thời hạn trả nợ: Từ ngày 23/3/2023 đến ngày 10/4/2023 ông Nguyễn Tấn D phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện P số tiền 171.274.929đ *(Một trăm bảy mươi mốt triệu hai trăm bảy mươi bốn nghìn chín trăm hai mươi chín đồng)* và tiền lãi phát sinh là dứt điểm.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, ông D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

Sau khi ông Nguyễn Tấn D trả hết nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện P thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại cho ông D giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AQ 006587 do Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên cấp ngày 20/11/2009, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H 00330 đứng tên ông Nguyễn Thái B và bà Phan Thị H, đã tặng cho ông Nguyễn Tấn Dũng ngày 21/10/2019, được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện P xác nhận ngày 21/10/2019.

Trường hợp ông Nguyễn Tấn D không trả hoặc trả không hết nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện P thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản mà ông D đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 27/06/HĐTC ngày 27/6/2019 và Hợp đồng bổ sung số: 01/11/HĐTC ngày 01/11/2019 và hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 11/SĐBS-HĐTC/NGUYỄN TẤN D ngày 11/11/2021 , đối với khoản tiền vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết (bao gồm tiền gốc và lãi) để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án;

Bị đơn ông Nguyễn Tấn D phải chịu 4.281.000đ (Bốn triệu hai trăm tám mươi mốt nghìn đồng) án phí DSST.

Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện P số tiền tạm ứng án phí 5.098.000đ *(Năm triệu không trăm chín mươi tám nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009255 ngày 22/12/2022 của cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện P, Phú Yên.

Về chi phí thẩm định tài sản: Ông Nguyễn Tấn D phải chịu toàn bộ chi phí thẩm định tài sản với số tiền 1.700.000đ *(Một triệu bảy trăm nghìn đồng)*. Nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện P đã nộp 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* tiền tạm ứng chi phí thẩm định tài sản. Do đó, ông Nguyễn Tấn D phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền 1.700.000đ

(Một triệu bảy trăm nghìn đồng). Tòa án nhân dân huyện P hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. P;
- CCTHADS H. P;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn